

Số: 39/2019/QĐST-HNGĐ

Sông Mã, ngày 25 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2019/ TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự sau:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị H, sinh năm 1995; Địa chỉ: Bản CK, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn C, sinh năm 1991; Địa chỉ: Bản CK, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thúy H và anh Đỗ Văn C.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lò Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Đỗ Gia H1, sinh ngày 08/9/2014, anh Đỗ Văn C nhận cấp dưỡng nuôi con cùng chị Lò Thúy H mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 5/2019 hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh C có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

- Về án phí: Chị Lò Thúy H tự nguyện nộp toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Tổng là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, tại biên lai số AA/2016/ 0002303 ngày 04 tháng 4 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Toà án cấp trên;
- Chi cục Thi hành án;
- UBND xã Nà Nghiu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Văn Quỳnh

